

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,230.04 +0.00%	233.84 +0.15%	90.61 +0.09%	38,612.24 +0.13%	38,262.16 -0.26%	17,118.12 +0.29%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Rung lắc hấp thụ cung”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm không đáng kể so với phiên trước với -0.02 điểm (1230.04 điểm), tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22.6 nghìn tỷ đồng, tăng +7% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +0.43 điểm (+0.03%) lên mức 1242.08 điểm, trong đó chỉ số nghiêng về bên bán với 13 mã tăng và 17 mã giảm.

Ngân hàng là yếu tố nâng đỡ giúp VN-Index giữ vững điểm số khi tăng +0.52%, mặc dù 2 nhóm ngành Bất động sản (-0.6%) và Dịch vụ tài chính (-0.69%) cùng kéo thị trường đi xuống. Lực bán chủ động xuất hiện mạnh vào cuối phiên sáng sau đó kết thúc phiên với lực mua chủ động tăng áp đảo. Các nhóm ngành tăng nổi bật tập trung ở VNMDID và VNSML như Công nghệ thông tin (+1.43%), Ô tô và phụ tùng (+1.23%), Hàng và dịch vụ công nghiệp (+1.18%). Nhóm giảm điểm gồm có Dầu khí (-0.91%), Tài nguyên cơ bản (-0.85%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0%), HNX-Index (+0.15%), UPCOM-Index (+0.08%), VN30 (+0.03%), HNX30 (-0.17%), VNMDID (+0.27%), VNSML (+0.28%), VNDIAMOND (+0.39%), VNFINLEAD (+0.56%), VNCOND (-0.58%), VNCONS (-0.47%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm BCM (+0.51 điểm), FPT (+0.5 điểm), BID (+0.49 điểm), trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm VHM (-1.23 điểm), VIC (-1.18 điểm), HPG (-0.57 điểm).

NDT nước ngoài mua ròng nhiều nhất gồm MSB (+481.13 tỷ), STB (+191.29 tỷ), AAA (+83.15 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm HPG (-148 tỷ), MWG (-94.65 tỷ), GEX (-75.79 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Sau 10 phiên tăng liên tiếp, VN-Index gặp rung lắc khi tiếp cận gần vùng đỉnh cũ, thanh khoản duy trì cao trong các phiên gần đây (trên 20 nghìn tỷ đồng). Nhóm Ngân hàng đóng vai trò là bệ đỡ cho thị trường. Trên biểu đồ ngày, VN-Index đang giao dịch trong vùng đỉnh cũ tháng 9/2023 và chưa xuất hiện dấu hiệu điều chỉnh sớm.

Đà tăng của chỉ số đã chậm lại trên các biểu đồ khung nhỏ và thị trường vận động quanh đường hỗ trợ MA10. Nền khối lượng xuất hiện chủ yếu là nền mua tuy nhiên các chỉ báo kỹ thuật như MFI, Stoch, MACD... đều đang vận động trong vùng quá mua và xuất hiện tín hiệu phân kỳ cho thấy nhà đầu tư cần cẩn trọng hơn trong các phiên giao dịch tiếp theo. Sự đồng thuận của giá và khối lượng vẫn đang thể hiện tích cực trên các khung biểu đồ này.

VN-Index đã chinh phục vùng kháng cự 1226 điểm thành công và có khả năng tiến xa hơn đến các vùng kháng cự mới. Tuy nhiên đà tăng đã chậm lại và chỉ số gần tiệm cận vùng đỉnh cũ tại 1255 điểm. Do đó, nhà đầu tư cần cẩn trọng khi giao dịch quanh mốc kháng cự này.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index tiến gần đến vùng kháng cự tại 1230 - 1255 điểm có phản ứng tăng chậm lại. Đây cũng là vùng đỉnh ngắn hạn mà thị trường không vượt qua được vào tháng 9/2023.

Nhà đầu tư đang tham gia giao dịch cần chủ động quan trị danh mục và đưa tỷ lệ margin về mức an toàn khi thị trường tiến gần đến mốc kháng cự trên.

Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường được thiết lập tại vùng giá 1160 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo chiến lược năm 2024
- Báo cáo ngành hàng (16/02/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Nợ xấu bất động sản tại các ngân hàng lớn nhất nước Mỹ vượt tỷ lệ dự phòng rủi ro
- Năm 2024, hàng loạt doanh nghiệp Mỹ cắt giảm chi phí
- Mỹ khuyến nghị Trung Quốc về bán phá giá hàng hóa trên thị trường toàn cầu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Ngân hàng chinh phục đỉnh lợi nhuận mới
- VSA: Nhu cầu thép xây dựng vẫn chưa có tín hiệu khởi sắc trong dài hạn
- Cú hích mới cho ngành du lịch 2024
- Tăng quy mô gói tín dụng ưu đãi lâm thủy sản lên 30.000 tỷ

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 28/02/2024: Công bố số điều chỉnh GDP
- 29/02/2024: Số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2
- Quý ETF Ishare MSCI cơ cấu lại danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	21/02/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,230.04	-0.00%	3.50%	6.89%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,536.69	6.96%	54.41%	-10.77%
HNX	233.84	0.15%	1.39%	0.55%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,443.00	-19.19%	-22.02%	-33.97%
Upcom	90.61	0.09%	1.97%	3.28%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	602.14	-30.51%	27.53%	-33.58%
P/E VNindex (x)	14.25	0.00%	2.74%	1.64%
P/B VNindex (x)	1.76	0.00%	2.33%	1.73%

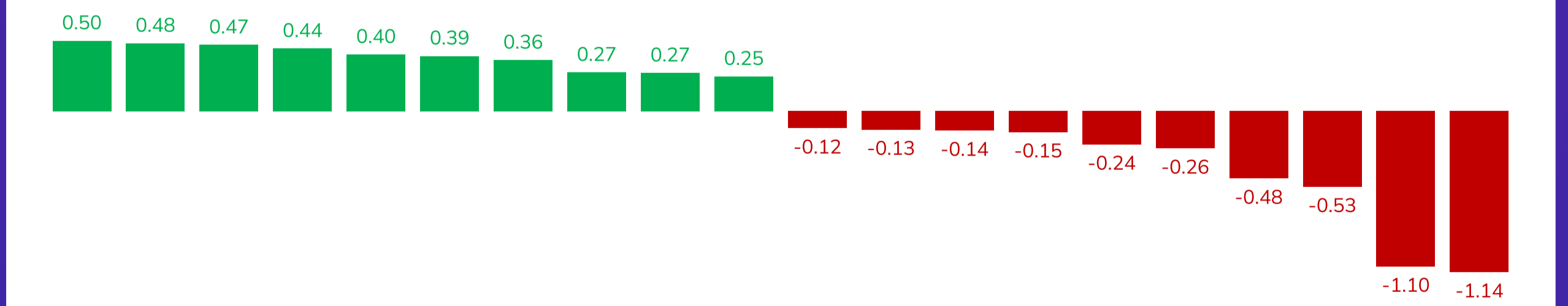
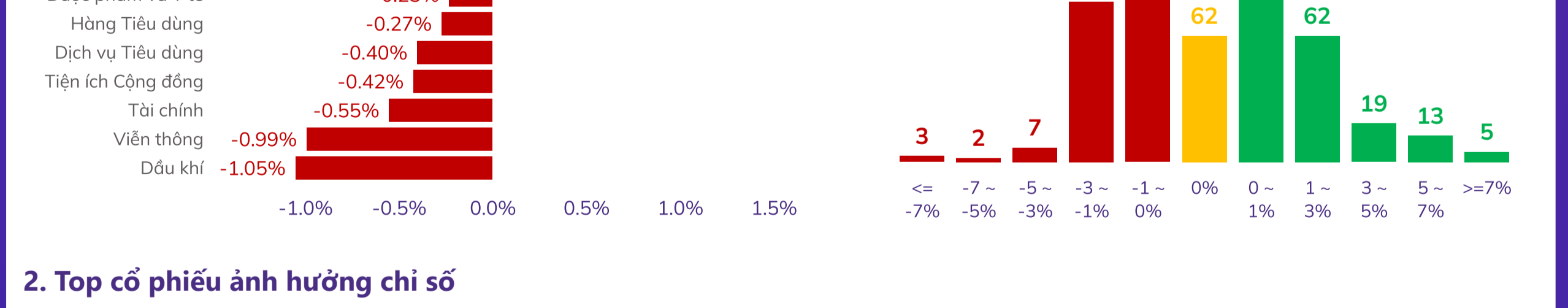
TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TPB 4.00%	VIC -2.58%	VRE 19.82%	MWG -1.91%	GVR 31.54%	SAB -6.89%
2	KDH 3.47%	VHM -2.49%	GVR 11.71%	PDR -1.50%	CTG 24.30%	VJC -4.27%
3	STB 2.61%	MWG -1.50%	VIC 11.70%	VJC -1.24%	MBB 19.40%	MSN -0.15%
4	VRE 1.96%	HPG -1.37%	VHM 9.76%	ACB -0.54%	TCB 17.82%	
5	FPT 1.53%	MSN -1.16%	TCB 9.40%	SSI -0.14%	HDB 15.20%	

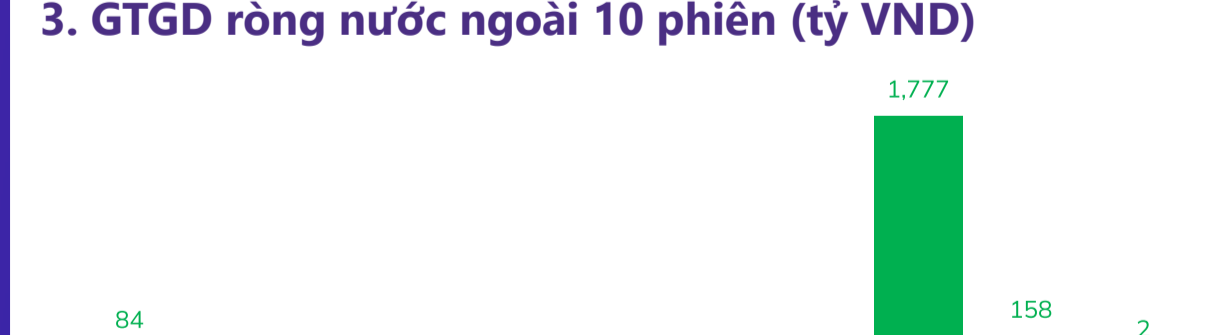
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	21/02/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	17,118.12	0.29%	1.41%	3.45%
Dow Jones	38,612.24	0.13%	-0.48%	2.90%
FTSE 100	7,662.51	-0.73%	2.00%	1.13%
Nikkei 225	38,262.16	-0.26%	0.79%	11.09%
S&P 500	4,981.80	0.13%	-0.80%	4.74%
Tỷ giá				
USD/VND	24,510.00	0.25%	0.45%	0.74%
USD/JPY	150.10	-0.07%	0.54%	3.90%
GBP/USD	1.26	0.00%	0.00%	-0.79%
EUR/USD	1.08	0.00%	0.00%	-0.92%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83.13	-0.41%	1.14%	7.14%
Khí tự nhiên	1.56	-3.11%	-15.68%	-42.22%
Than	119.25	-0.42%	-1.04%	-9.35%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	3.84	2.13%	3.50%	1.05%
Gỗ	563.29	1.40%	2.32%	-1.95%
Thép	3,901.00	0.44%	0.10%	-1.27%
Vàng	2,014.01	0.04%	-0.50%	-0.77%
Quặng sắt	128.00	0.00%	-4.12%	-10.18%
Bạc	23.40	-0.04%	3.54%	1.96%
Thép cuộn cán nóng	810.00	-1.82%	-2.88%	-23.44%
Nông nghiệp				
Cà phê	190.85	0.82%	1.09%	4.40%
Cao su	154.30	0.78%	1.18%	3.42%
Lợn hơi	85.23	0.27%	6.07%	11.59%
Đường	23.30	-1.10%	-0.98%	11.48%
Lúa mì	559.25	-1.37%	-4.97%	-6.21%

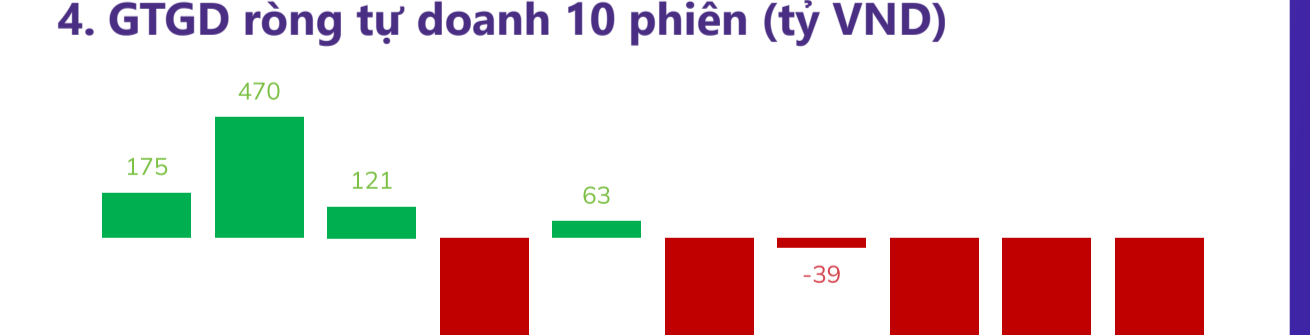
BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 21/02/2024



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSB	479,314	60,540,980
STB	191,501	6,049,906
AAA	82,475	7,426,600
BID	44,598	900,926
KDH	39,862	1,223,051

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
E1VFNVD	20,744	711,500
E1VFN30	15,112	301,500
BID	7,589	153,000
EVF	6,444	381,600
DGC	4,539	44,500

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
NVL	-500,000	-2,000,000
MSN	-320,000	-765,000
GEX	-200,000	-2,000,000
MWG	-140,000	-2,000,000
HPG	-100,000	-1,000,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-2,000	-594,400
MBB	-1,000	-1,315,000
STB	-1,000	-1,948,000
AAA	-1,000	-2,000,000
PC1	-1,000	-3,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trở lại bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)